



# THỰC TRẠNG TIẾP CẬN THÔNG TIN ĐẤT ĐAI CỦA NGƯỜI DÂN TẠI THỊ TRẤN ÁI TỬ, HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Lê Ngọc Phương Quý<sup>1\*</sup>, Nguyễn Quang Tân<sup>2</sup>, Nguyễn Tiến Nhật<sup>1</sup>, Lê Anh Đức<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, 102 Phùng Hưng, Huế, Việt Nam

<sup>2</sup> Khoa Quốc Tế, Đại học Huế, 1 Điện Biên Phủ, Huế, Việt Nam

<sup>3</sup> Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Triệu Phong, T.T. Ái Tử, Triệu Phong, Quảng Trị, Việt Nam

**Tóm tắt.** Tiếp cận thông tin về đất đai đóng vai trò quan trọng trong quản lý tài nguyên đất, đặc biệt trong bối cảnh ngày càng có nhiều cạnh tranh về tài nguyên đất do quá trình đô thị hóa nhanh chóng hiện nay. Nghiên cứu này được thực hiện tại thị trấn Ái Tử, Triệu Phong, Quảng Trị để tìm hiểu thực trạng tiếp cận thông tin đất đai của người dân và đề xuất giải pháp hướng tới quản lý đất đai hiệu quả. Nghiên cứu kết hợp phương pháp quan sát trực tiếp, thu thập số liệu thứ cấp và phỏng vấn 45 hộ đã làm thủ tục hành chính về chuyển nhượng và tặng, cho đất đai và phỏng vấn sâu cán bộ chuyên môn. Kết quả cho thấy người dân tiếp cận các thông tin về đất đai thông qua thông tin tại bảng niêm yết tại trụ sở thị trấn và thông tin trực tuyến từ cổng thông tin điện tử của huyện. Tuy nhiên, mức độ tiếp cận thông tin của người dân là hạn chế: 66,7% số hộ chưa từng đọc thông tin tại bảng niêm yết và 73,3% chưa từng biết đến cổng thông tin điện tử đối với thủ tục hành chính. Nghiên cứu cũng chỉ ra một số vấn đề khó khăn trong tiếp cận thông tin về đất đai của nông hộ, từ đó đưa ra các khuyến nghị cho cả chính quyền và người dân địa phương.

**Từ khoá:** quản lý đất đai, thị trấn Ái Tử, thông tin trực tuyến, tiếp cận thông tin

## 1 Đặt vấn đề

Mitchell từng đề cập “Đất đai là thứ duy nhất trên thế giới đáng để làm việc, đáng để chiến đấu và đáng để hy sinh vì nó là thứ duy nhất tồn tại” [1]. Nó ngụ ý rằng đất đai đóng vai trò vô cùng quan trọng trong sự phát triển kinh tế xã hội của một đất nước [2]. Với 33,1 triệu ha đất tự nhiên, trong đó có 26,2 triệu ha đất nông nghiệp (trong đó có 13,2 triệu ha đất lâm nghiệp bảo vệ và sử dụng đặc biệt), Việt Nam có một tài nguyên đất đáng kể, đóng một vai trò quan trọng trong nông nghiệp. Nguồn tài nguyên đất này là sinh kế chính của 70% dân số và 60% lực lượng lao động [3]. Do đó, việc sử dụng đất đai hợp lý và quản lý thông tin đất đai có vai trò quan trọng trong việc tối đa hóa những lợi ích tiềm năng của sự phát triển kinh tế xã hội thành công và bền vững [4]. Thông tin chính xác và dễ tiếp cận là điều kiện cần thiết cho sự phát triển nông thôn và thành thị một cách bền vững để góp phần xóa đói giảm nghèo [5].

Theo đó, thông tin đất đai bao gồm các kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp

\* Liên hệ: lengocphuongquy@huaf.edu.vn



Điều kiện kinh tế xã hội ngày càng phát triển cùng với tốc độ đô thị hoá nhanh chóng dẫn tới mức độ quan tâm của người dân đến các thông tin bất động sản và các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai càng nhiều [16]. Do đó, để các thủ tục hành chính về đất đai được thực hiện tốt thì sự minh bạch và công khai thông tin về đất đai là cần thiết. Tuy nhiên, những báo cáo liên quan vấn đề công khai thông tin đất đai ở Việt Nam chỉ mới tập trung đánh giá quy mô cấp tỉnh, trong khi các nghiên cứu tại cấp địa phương là rất hiếm [17]. Thêm vào đó, các nghiên cứu trước đây chỉ mới tập trung đánh giá về khía cạnh thông tin đất đai đã được triển khai như thế nào từ phía cơ quan quản lý nhà nước, mà lại thiếu các đánh giá mức độ tiếp cận thông tin của người dân [18]. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện tại thị trấn Ái Tử nhằm mục tiêu: (1) đánh giá tình hình công khai thông tin đất đai về thủ tục hành chính và nghĩa vụ tài chính và (2) tìm hiểu thực trạng tiếp cận thông tin đất đai của hộ gia đình, từ đó (3) cung cấp các đề xuất để việc tiếp cận thông tin đất đai hiệu quả hơn.

## 2 Phương pháp

### 2.1 Chọn điểm nghiên cứu

Chúng tôi chọn thị trấn Ái Tử làm điểm nghiên cứu chính bởi vì đây là địa phương có số lượng giao dịch về thủ tục hành chính đất đai nhiều nhất trong năm 2018 của huyện Triệu Phong. Theo số liệu báo cáo của huyện, trong năm 2018 toàn huyện có tổng 1227 hồ sơ đăng ký biến động đất đai thì thị trấn Ái Tử đã có 484 hồ sơ, chiếm 39,44% toàn huyện [19].

### 2.2 Thu thập thông tin

#### Thông tin thứ cấp

Thông tin thứ cấp là các tài liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế – xã hội, bản đồ hành chính của thị trấn Ái Tử và các tài liệu, số liệu về thủ tục chuyển nhượng/ tặng cho tại chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai của huyện Triệu phong.

#### Thông tin sơ cấp

**Quan sát, đánh giá trực tiếp tại bảng niêm yết trụ sở:** Kiểm tra, đánh giá công khai thông tin đất đai về thủ tục hành chính và nghĩa vụ tài chính tại bảng niêm yết ở trụ sở huyện Triệu Phong bằng cách quan sát hình thức, nội dung công khai và chụp ảnh màn hình để đánh giá tại bộ phận Một cửa và Chi cục thuế.

#### Phỏng vấn hộ

Chúng tôi tiến hành lựa chọn phỏng vấn ngẫu nhiên 45 hộ ở thị trấn Ái Tử đã làm thủ tục hành chính về đất đai. Nội dung phỏng vấn tập trung vào việc mức độ tiếp cận thông tin tại cổng thông tin điện tử, những khó khăn khi tiếp cận. Một số đặc điểm của 45 hộ tham gia khảo sát được thống kê ở Bảng 1. Kết quả cho thấy trong 45 người được phỏng vấn có 66,7% là nam và

33,3% là nữ. Độ tuổi bình quân của người được phỏng vấn là 48,2 trong đó tuổi lớn nhất là 55 và thấp nhất là 32. Một đặc điểm nổi bật của người được phỏng vấn là có trình độ học vấn tương đối cao. Cụ thể có 58,8% người được phỏng vấn có trình độ từ cấp 3 trở lên, chỉ có 11,1% không được đi học. Điều này góp phần thuận lợi trong việc tiếp cận thông tin của người dân địa phương. Trong số những người đã từng làm các thủ tục có liên quan đến đất đai tại địa bàn nghiên cứu, chúng tôi đã thực hiện phỏng vấn các hộ có liên quan đến chuyển nhượng và tặng cho, chiếm tỷ lệ lần lượt là 55,6 và 44,4%. Đây là hai vấn đề được người dân quan tâm nhiều nhất.

### Phỏng vấn sâu người am hiểu

Chúng tôi tiến hành phỏng vấn sáu cán bộ am hiểu về nội dung nghiên cứu, trong đó có ba chuyên viên phụ trách thủ tục hành chính về đất đai tại Văn phòng đăng ký đất đai và Bộ phận Một cửa, UBND huyện Triệu Phong và ba cán bộ liên quan đến nghĩa vụ tài chính về đất đai tại Chi cục thuế và Văn phòng đăng ký đất đai thông qua phiếu điều tra bao gồm các thông tin về những thủ tục được thực hiện nhiều trong thời gian qua, thông tin các thủ tục được cung cấp và không được cung cấp, những thắc mắc và khó khăn khi người dân yêu cầu cung cấp thông tin.

**Bảng 1.** Đặc điểm của nhóm hộ phỏng vấn

Đặc điểm hộ điều tra	Đơn vị tính	Kết quả
1. Tổng số hộ điều tra	Người	45
– Nam	%	66,7
– Nữ	%	33,3
2. Bình quân tuổi	Tuổi	48,2
3. Trình độ học vấn		
– Không đi học		11,1
– Cấp 1	%	22,2
– Cấp 2		8,9
– Cấp 3		37,8
– Trên cấp 3		20
4. Hoạt động đã thực hiện liên quan đến thông tin đất đai		
– Chuyển nhượng	%	55,6
– Tặng cho		44,4

### 3 Kết quả và thảo luận

#### 3.1 Các kênh thông tin về thủ tục hành chính và tài chính đất đai

Theo kết quả điều tra, có hai hình thức mà chính quyền địa phương hiện tại đang áp dụng để công khai, minh bạch thông tin về đất đai gồm: công khai thông tin trực tuyến thông qua cổng thông tin điện tử của huyện Triệu Phong và công khai thông tin niêm yết tại trụ sở cơ quan.

#### Tình hình công khai thông tin trực tuyến

Thủ tục hành chính trong quản lý và sử dụng đất đai nhằm tạo ra một trật tự chuẩn mực trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai. Các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai được công khai trên trang web dưới hai hình thức. Chúng được hiển thị ngay trên trang web trong mục “Thủ tục hành chính” hoặc được đăng tải ở một cổng dành riêng cho thủ tục hành chính (Hình 2).

Cổng thông tin điện tử huyện của Triệu Phong tại <http://trieuphong.quangtri.gov.vn/> cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến thủ tục hành chính về đất đai. Một mặt, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai của tỉnh được trình bày trong một mục thủ tục hành chính riêng biệt dưới sự quản lý của tỉnh và được đăng tải. Danh mục *Thủ tục hành chính* được trình bày một cách rõ ràng, dễ quan sát. Việc trình bày như thế này tạo điều kiện thuận lợi cho người dân có thể quan sát, cập nhật và dễ tìm kiếm. Tuy nhiên, mặc dù nghĩa vụ tài chính liên quan về đất đai cụ thể như thuế, phí và lệ phí ở huyện Triệu Phong được công khai trên trang thông tin

trực tuyến, nhưng vẫn chưa có mục nào dành riêng cho các nghĩa vụ tài chính. Các thông tin về các loại phí và lệ phí bị gộp ở mục thủ tục hành chính, gây khó khăn trong quá trình tìm kiếm và tra cứu thông tin.



Nguồn: [20]

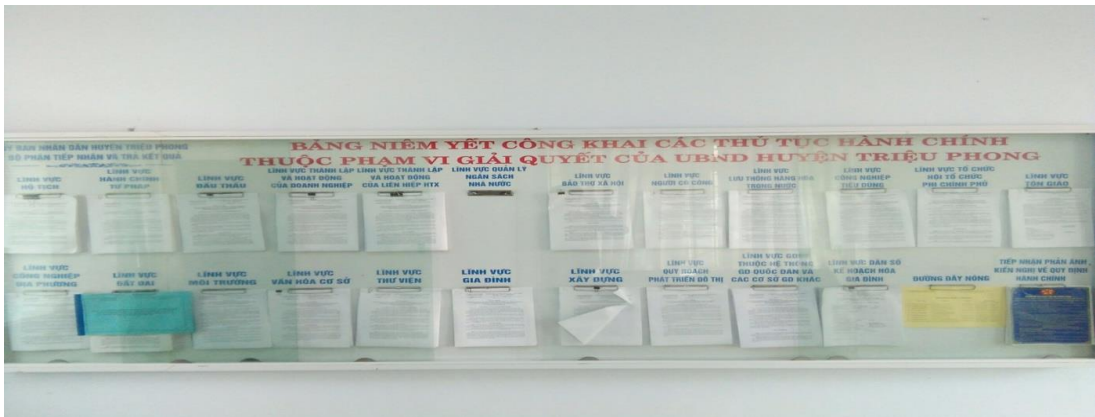
Hình 2. Giao diện cổng thông tin điện tử huyện Triệu Phong

### Tình hình công khai thông tin niêm yết tại trụ sở

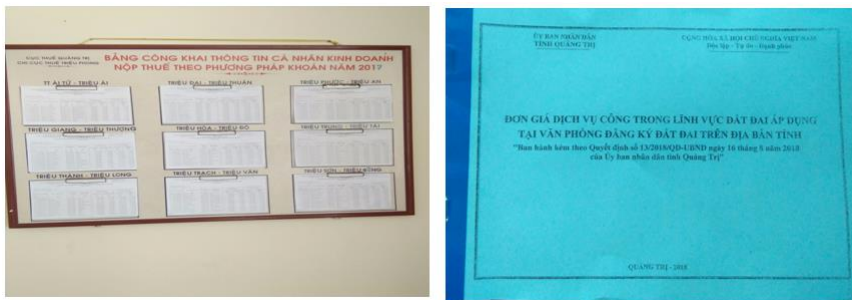
Thông thường, các thủ tục hành chính liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được niêm yết trên bảng tin trong hay ở khu vực một cửa. Việc sắp xếp như vậy cho phép người dân dễ dàng tìm kiếm các thủ tục khi đến giao dịch tại UBND cấp xã. Quá trình quan sát thực địa cho thấy các thủ tục hành chính được trưng bày một cách rõ ràng trên bảng niêm yết và các thủ tục được chia thành nhiều lĩnh vực khác nhau nên rất thuận tiện để tìm kiếm thông tin cần thiết. Tuy nhiên, bảng niêm yết lại đặt ở vị trí khó quan sát, cách biệt một bức tường so với nơi thực hiện thủ tục hành chính (Hình 3).

Kết quả của cuộc khảo sát trực tiếp tại Chi cục thuế của huyện Triệu Phong và Bộ phận Một cửa cho thấy việc các nguồn thu về đất được công khai một cách rất rõ ràng trong một cuốn sổ đặt ở bảng niêm yết tạo thuận lợi cho người dân khi tìm đọc. Tuy nhiên, bảng niêm yết ở Chi cục thuế hầu như không được người dân tìm đọc vì người dân ít khi phải đến làm việc ở đó.

Theo quy định tại điều 196, Luật đất đai, có 4 nội dung thông tin liên quan đến đất đai bắt buộc phải được công khai cho người dân bao gồm: (1) Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; (2) Thời gian giải quyết đối với mỗi thủ tục hành chính; (3) Thành phần hồ sơ đối với từng thủ tục hành chính; (4) Quy trình và trách nhiệm giải quyết từng loại thủ tục hành chính



Hình 3. Bảng niêm yết các thủ tục hành chính tại khu vực một cửa



Hình 4. Thông tin cá nhân nộp thuế và sổ đơn giá dịch vụ công được công khai

**Bảng 2.** Đánh giá những nội dung về thủ tục hành chính bắt buộc phải công khai

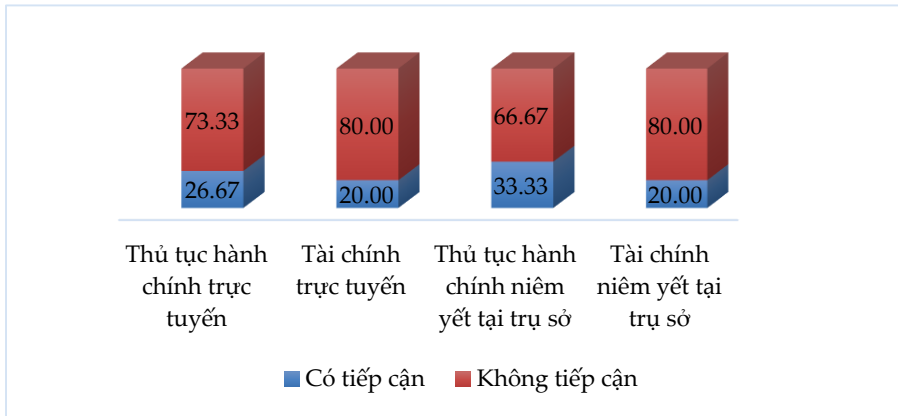
STT	Nội dung thông tin bắt buộc công khai	Trực tuyến	Niêm yết tại trụ sở
1	Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Có	Có
2	Thời gian giải quyết đối với mỗi thủ tục hành chính	Có	Có
3	Thành phần hồ sơ đối với từng thủ tục hành chính	Có	Không
4	Quy trình và trách nhiệm giải quyết từng loại thủ tục hành chính	Có	Không

[7]. Kết quả quan sát và đánh giá những nội dung này được trình bày rõ ở Bảng 2. Quá trình khảo sát tại bảng niêm yết của huyện của Triệu Phong cho thấy nội dung đầy đủ và đúng quy định, nhưng mục quy trình và trách nhiệm giải quyết từng loại thủ tục hành chính vẫn chưa được công khai. Bên cạnh đó, thành phần hồ sơ cũng chưa được công khai theo đúng quy định. Nguyên nhân là thành phần hồ sơ và quy trình, trách nhiệm có sự thay đổi, cập nhật từ văn bản pháp lý nên không thể cập nhật thường xuyên, liên tục tại Bảng niêm yết.

### 3.2 Thực trạng về tiếp cận thông tin về đất đai của người dân

#### Đánh giá của người dân về mức độ tiếp cận thông tin đất đai

Về tiếp cận thông tin trực tuyến, hầu hết người dân cho rằng họ chưa bao giờ tiếp cận với thông tin trực tuyến. Cụ thể, 73,33 và 80% người dân được hỏi chưa biết đến trang thông tin trực tuyến liên quan đến thủ tục hành chính và tài chính của thị trấn. Chỉ có 26,7% số người dân đã từng đọc thông tin về thủ tục trực tuyến và 20% số người dân đã từng đọc thông tin về tài chính trực tuyến. Tương tự, rất ít người dân cho rằng họ có tiếp cận với các thông tin về đất đai tại bảng niêm yết của thị trấn. Thông tin được trình bày ở Hình 5. Kết quả cũng cho thấy rằng, người dân chủ yếu tiếp cận qua các kênh không chính thống như tự tìm hiểu, hỏi người thân/hàng xóm và hỏi trực tiếp cán bộ. Theo họ, việc tiếp cận bằng những hình thức này là đơn giản hơn việc thực hiện tại cổng thông tin. Một số người còn cho rằng internet ở họ còn hạn chế nên việc tiếp xúc với cách thức này còn khó khăn.

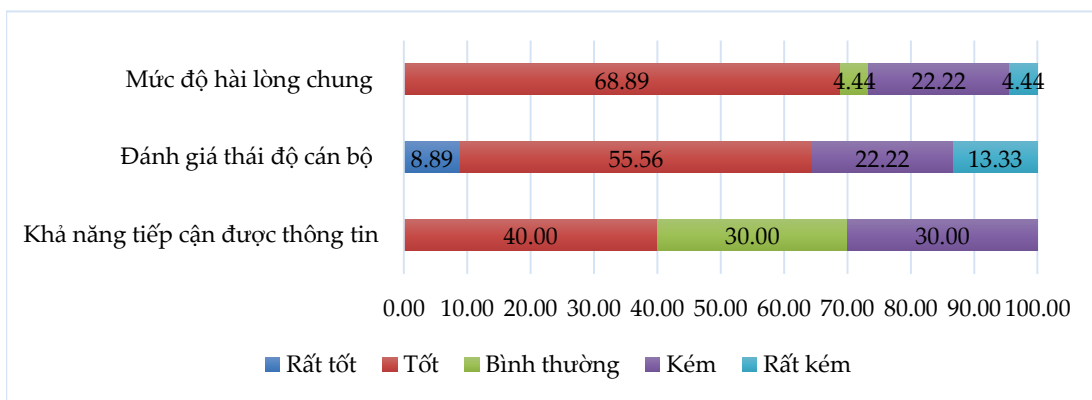


Hình 5. Đánh giá của người dân về mức độ tiếp cận thông tin đất đai

**Những khó khăn/rào cản trong tiếp cận thông tin đất đai của người dân**

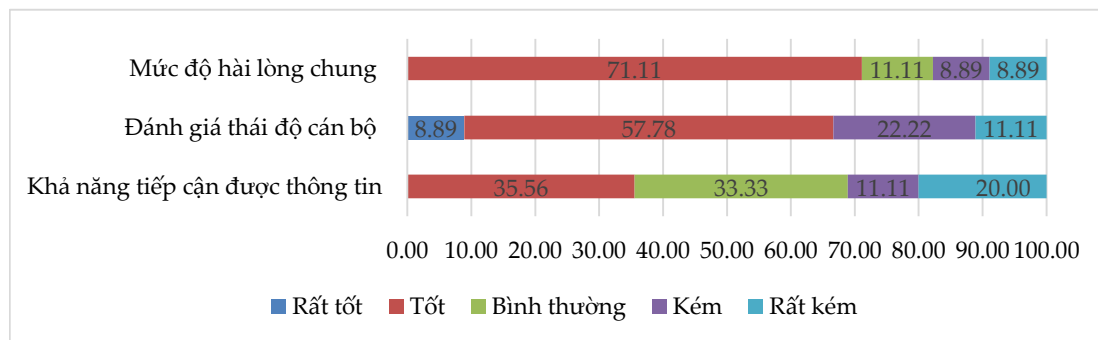
Trong quá trình điều tra, khi được hỏi về khả năng tiếp cận thông tin, đánh giá thái độ và mức độ hài lòng chung của người dân về thông tin hành chính và tài chính đất đai ở 5 mức độ: rất tốt, tốt, bình thường, kém và rất kém, 68,89% số hộ cho rằng họ hài lòng với mức độ tiếp cận thông tin thủ tục hành chính (Hình 6), trong khi đó con số này ở mục thông tin tài chính đất đai là 71,11% (Hình 7).

Kết quả khảo sát cho thấy 8,89% số người dân đánh giá thái độ của cán bộ trong việc cung cấp thông tin hành chính là rất tốt; 55,56% đánh giá tốt; tỷ lệ chưa tốt là 35,55%. Đối với thông tin tài chính liên quan đến đất đai, mặc dù việc niêm yết trực tuyến của huyện chưa tốt, chưa đáp ứng được nhu cầu của người dùng, nhưng công tác công khai tại trụ sở lại đang thực hiện một cách đầy đủ và chín chu, mang lại kết quả tích cực. Có đến 71,11% hài lòng với những thông tin



Hình 6. Đánh giá của người dân về mức độ hài lòng trong tiếp cận thông tin thủ tục hành chính





**Hình 7.** Đánh giá của người dân về mức độ hài lòng trong tiếp cận thông tin tài chính đất đai tiếp cận được và 11,11% cảm thấy bình thường; tuy nhiên, vẫn còn 17,78% chưa hài lòng vì họ vẫn chưa được tiếp cận thông tin một cách đầy đủ nhất.

Bảng 3 trình bày các lý do khó khăn khi người dân đến thực hiện thủ tục hành chính tại trụ sở. Trong số 45 người được hỏi, chỉ có 9 người trả lời với các lý do khác nhau. Cụ thể, lý do cán bộ không cung cấp thông tin và phải hỏi ý kiến lãnh đạo là cao nhất (44,4%), thấp hơn là việc cán bộ từ chối cung cấp thông tin. Kết quả phỏng vấn cán bộ cũng chỉ rõ các hạn chế do việc không cập nhật thông tin của người dân. Cụ thể là nhiều người còn thắc mắc một số vấn đề như các khoản phí thực hiện thủ tục hành chính hay là còn thiếu các giấy tờ liên quan đến mối quan hệ trong thủ tục tặng cho. Điều này cũng gây khó khăn cho các cán bộ tiếp nhận hồ sơ và làm mất thời gian trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính của người dân. Điều này cũng cho thấy những hạn chế khi người dân không tiếp cận các thông tin tại bảng niêm yết, gây khó khăn trong thực hiện thủ tục.

#### 4 Kết luận

Từ kết quả trên, nghiên cứu đưa ra các kết luận chính gồm: *Thứ nhất*, công tác công khai thông tin tại thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong được thực hiện đầy đủ ở cả hai kênh chính là trực tuyến và niêm yết tại Bộ phận Một cửa và Chi cục thuế, qua đó đã đáp ứng nhu cầu tiếp cận của người dân và nâng cao tính minh bạch trong quản lý đất đai của huyện. *Thứ hai*, nghiên cứu chỉ

**Bảng 3.** Nguyên nhân khó khăn trong tiếp cận thông tin thủ tục hành chính

Nguyên nhân	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
Cán bộ từ chối cung cấp thông tin	1	11,20
Cán bộ phụ trách không có ở cơ quan hoặc đang nghỉ phép	4	44,40
Cần tham khảo ý kiến lãnh đạo	4	44,40
<b>Tổng (n = 9)</b>	<b>9</b>	<b>100,00</b>

rõ mức độ tiếp cận thông tin của người dân là chưa cao; đa số hộ tiếp cận theo phương thức truyền thống như truyền miệng hoặc tự tìm hiểu. Nguyên nhân chính là cán bộ chưa nhiệt tình, thể hiện qua đánh giá mức độ hài lòng của người dân thấp. Do đó, nghiên cứu đưa ra một số kiến nghị gồm: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện cần phải phối hợp với các Ủy ban nhân dân xã/thị trấn giới thiệu rộng rãi về hai kênh tiếp cận thông tin, đặc biệt là trực tuyến. Bố trí bảng niêm yết ở vị trí thuận lợi nhất để người dân khi muốn tìm kiếm thông tin thì có thể quan sát và nhìn thấy một cách dễ dàng. Và điều quan trọng là nâng cao nhận thức cho cả cán bộ và người dân bằng cách tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và đào tạo.

### Tài liệu tham khảo

1. Mitchell, M. (1936), *Gone With The Wind*, MacMillan Publishing Company, New York.
2. T. Q. Tran and H. Van Vu (2019), *Land fragmentation and household income: First evidence from rural Vietnam*, *Land use policy*, 89, no. March, 104247.
3. The World Bank (2013), *Improving land sector governance in Vietnam: Implementation of land governance assessment framework (LGAF)* (English), Washington, D.C.: World Bank Group. <http://documents.worldbank.org/curated/en/739761505200117739/Implementation-of-land-governance-assessment-framework-LGAF>.
4. Nguyễn Trọng Tuấn (2019), *Kinh nghiệm Tuấnworldbank.org/curated/nước trên thế giới*. Cập nhật ngày 25/1/2019 trên website: <https://thegioiluat.vn/bai-viet-hoc-thuat/KINH-NGHIEM-QUAN-LY-DAT-DAI-CUA-MOT-SO-NUOC-TREN-THE-GIOI-2505/>.
5. Nguyễn Ngọc Anh, Nguyễn Đức Nhật, Trần Thanh Thủy, Kirby Prickett, Phan Thị Vân (2010), *Báo cáo khảo sát tình hình công khai thông tin trong quản lý đất đai*, Nxb. Văn hoá – Thông tin, Hà Nội.
6. Chính phủ, Nghị định 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017, *Nghị định về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường*.
7. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật đất đai năm 2013, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
8. Kumeh E. M. and Omulo G. (2019), *Youth's access to agricultural land in Sub-Saharan Africa: A missing link in the global land grabbing discourse*, *Land use policy*, 89, no. February, 104210.
9. Ngô Thạch Thảo Ly, La Văn Hùng Minh, Hồ Kiệt và Nguyễn Hữu Ngữ (2019), *Thực trạng tiếp cận đất đai của hộ gia đình, cá nhân tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp*, *Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, 128(3A), 163–177, DOI: 10.26459/hueuni-jard.v128i3A.5142.
10. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017, *Quyết định về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường*.

11. Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2018, *Chỉ thị về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, Ngành, địa phương.*
12. Chính phủ, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018, *Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.*
13. Văn phòng Chính phủ, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018, *Thông tư hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.*
14. Chính phủ, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019, *Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.*
15. Ngân hàng thế giới (2014), *Báo cáo tổng hợp công khai thông tin quản lý đất đai ở Việt Nam 2014*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.
16. Nguyễn Thị Phương Thảo (2019), *Thị trấn Ái Tử, 25 năm hình thành và phát triển*, Cổng thông tin điện tử huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Ngày truy cập: 20/8/2019 tại trang web: <http://trieuphong.quangtri.gov.vn/chi-dao-dieu-hanh/thi-tran-ai-tu-25-nam-hinh-thanh-va-phat-trien-727.html>.
17. Vũ Luyện (2014), *Công khai thông tin về đất đai: Có cải thiện, nhưng vẫn chưa đầy đủ*. Thời báo tài chính Việt Nam. Ngày truy cập: 20/8/2019 tại trang web: <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/thoi-su-chinh-tri/2014-12-12/cong-khai-thong-tin-ve-dat-dai-co-cai-thien-nhung-van-chua-day-du-16051.aspx>.
18. UBND huyện Triệu Phong (2018), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2017, nhiệm vụ, giải pháp năm 2018.*
19. Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Triệu Phong (2019), *Báo cáo kết quả năm 2018 và Kế hoạch năm 2019.*
20. Cổng thông tin điện tử huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (2019), *Truy cập từ nguồn <http://trieuphong.quangtri.gov.vn>, tháng 01 năm 2020.*

## STATUS ON LAND INFORMATION ACCESS OF HOUSEHOLDS IN AI TU TOWN, TRIEU PHONG DISTRICT, QUANG TRI PROVINCE

Le Ngoc Phuong Quy<sup>1\*</sup>, Nguyen Quang Tan<sup>2</sup>, Nguyen Tien Nhat<sup>1</sup>, Le Anh Duc<sup>3</sup>

<sup>1</sup> University of Agriculture and Forestry, Hue University, 102 Phung Hung St., Hue, Vietnam

<sup>2</sup> International School, Hue University, 1 Dien Bien Phu St., Hue, Vietnam

<sup>3</sup> Branch of the Land Registry Office of Trieu Phong district, Ai Tu town, Trieu Phong, Quang Tri, Vietnam

**Abstract.** Access to land information plays an important role in land resources management, especially in the context of increasing competition for land resources due to the rapid urbanization process. This study was conducted in Ai Tu town, Trieu Phong district, Quang Tri province, to study the current situation of local households' access to land information, thereby propose suggestions towards sustainable land management. The participant observation method, secondary data collection, and interviews of 45 households, who carry out administrative procedures on land transfer and donation, were used. The study also performed in-depth interviews with the key informants. The results show that local people access land information through information on the listing board at town headquarters and online information (website portal). However, although the information is designed with a clear, convenient format, very few people have access. Specifically, 66.7% of households have never read the information on the listing board, and 73.3% have never known the administrative website at the district level. The study also indicates difficulties in accessing land information of households, thereby providing recommendations for both local authorities and the community.

**Keywords:** land management, Ai Tu town, online information, information access